

Số: 177/2022/QĐST-HNGĐ

P, ngày 06 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 870/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2022 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

*Người yêu cầu:* Anh Bùi Duy B , sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn Vân, xã Thụy Ninh, huyện Thái Th , tỉnh T.

Và chị Võ Thị Kim H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu phố 6, phường Đạo Long, thành phố P, tỉnh N.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Bùi Duy B và chị Võ Thị Kim H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên là hôn nhân hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng anh Bằng và chị Huệ không đồng ý trở về chung sống đoàn tụ, anh Bùi Duy B và chị Võ Thị Kim H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Bùi Duy B và chị Võ Thị Kim H xác nhận vợ chồng có 01 (một) con chung tên Bùi Duy M, sinh ngày 18/11/2019. Khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận: Chị Võ Thị Kim H là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung (*vì con còn nhỏ và đang ở với chị Huệ*).

Anh Bùi Duy B không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Võ Thị Kim H không yêu cầu.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh Bùi Duy B và chị Võ Thị Kim H, mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Duy B và chị Võ Thị Kim H đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Anh Bùi Duy B đồng ý giao 01 con chung tên Bùi Duy M, sinh ngày 18/11/2019 cho chị Võ Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Anh Bùi Duy B không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Võ Thị Kim H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Duy B và chị Võ Thị Kim H, mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm anh B, chị H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0004745 ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh N. Anh Bùi Duy B và chị Võ Thị Kim H đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
  - TAND tỉnh N;
  - VKSND TP. P;
  - CCTHADS TP. P;
  - UBND xã Thụy Ninh, Thái Thụy, tỉnh T;
- (Giấy CNKH số: 22, quyển 01/2019

Ngày 24/5/2019).

- Lưu hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

**Từ Công Từ Rượu**